

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2024/DS-ST
Ngày 28 – 8 – 2024
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quốc Văn

Ông Dương Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 150/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ trụ sở: Số A, P, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Ngọc T1, Chức vụ: Nhân viên khách hàng cá nhân – Phòng phát triển kinh doanh, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh C.

Địa chỉ: Số C, A, Phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Lê Văn S, sinh năm 1989;

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 13/6/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 14/7/2022, ông Lê Văn S có ký hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 0015061901T22013 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh C (gọi tắt là Ngân hàng) số tiền là 25.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng phục vụ đời sống, thời hạn vay 24 tháng (từ ngày 15/7/2022 đến 14/7/2024), lãi suất trong hạn 8%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, hình thức vay tín chấp. Trong quá trình vay vốn, ông Lê Văn S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán vốn, lãi đúng quy định. Tính đến ngày 27/8/2024 ông S còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 6.228.721 đồng, trong đó nợ gốc 5.823.723 đồng, lãi trong hạn 205.277 đồng, lãi quá hạn 199.721 đồng. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông S phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 6.228.721 đồng (trong đó vốn gốc 5.823.723 đồng, lãi trong hạn 205.277 đồng, lãi quá hạn 199.721 đồng và buộc ông S phải thanh toán nợ lãi phát sinh đối với số nợ chưa trả theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Lê Văn S, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng ông S không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Văn S đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông S.

[2] Ngân hàng thương mại cổ phần Đ khởi kiện ông Lê Văn S để yêu cầu trả lại số tiền vay theo hình thức hợp đồng tín dụng. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01083652/0015061901T22013 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ với ông Lê Văn S thực hiện ký kết hợp đồng tín dụng theo hình thức tín chấp là thực tế có xảy ra, ông Lê Văn S đã vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh C với số tiền là 25.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng phục vụ đời sống. Sau khi vay vốn, ông Lê Văn S thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc là 19.176.277 đồng, lãi là 3.794.723 đồng và không tiếp tục thanh toán nợ cho Ngân hàng cho đến nay, hiện tại đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận tại Hợp đồng đã ký kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông S thanh toán nợ tính đến ngày 27/8/2024

ông S còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 6.228.721 đồng, trong đó nợ vốn gốc 5.823.723 đồng, lãi trong hạn 205.277 đồng, lãi quá hạn 199.721 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc ông S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đã làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng, vi phạm hợp đồng vay đã ký kết, nên ông S phải chịu trách nhiệm đối với hợp đồng đã ký kết là phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền là 6.228.721 đồng, trong đó nợ vốn gốc 5.823.723 đồng, lãi trong hạn 205.277 đồng, lãi quá hạn 199.721 đồng như Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với nội dung của Án lệ số 08/2016/AL nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; ông S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 311.436 đồng (6.228.721 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Buộc ông Lê Văn S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 6.228.721 đồng (sáu triệu hai trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi ba đồng), (trong đó nợ vốn gốc 5.823.723 đồng, lãi trong hạn 205.277 đồng, lãi quá hạn 199.721 đồng) và khoản lãi phát sinh kể từ ngày xét xử sơ thẩm (ngày 28/8/2024) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ với ông Lê Văn S cho đến khi ông S thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí:

2.1. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0016290 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

2.2. Ông Lê Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 311.436 đồng (ba trăm mười một nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng); ông S chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tiêu Hồng Phụng